

Số: 19/2025/QĐST-HNGĐ

Lâm Đồng, ngày 16 tháng 7 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 192/2025/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 4 năm 2025 giữa:

- Nguyên đơn: Bà Bùi Thị Thùy D, sinh năm: 2001, địa chỉ: Số 119 Phú Hiệp 2, xã Gia Hiệp, huyện Di L (cũ) nay là xã Gia H, tỉnh Lâm Đ;

- Bị đơn: Ông Hồ Văn Anh T, sinh năm: 2002, địa chỉ: Hẻm 10B, Vạn Kiếp, Phường cũ nay là Phường Lâm V – Đà L, tỉnh Lâm Đ.

Căn cứ vào các Điều 212; Điều 213 và khoản 3 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ vào các Điều 54, 55, 57 và Điều 58 của Luật hôn nhân và gia đình 2014;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 7 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 7 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Bùi Thị Thùy D và ông Hồ Văn Anh T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: bà Bùi Thị Thùy D và ông Hồ Văn Anh T xác định vợ chồng có một con chung là Hồ Bùi Gia H, sinh ngày: 22/11/2024; khi ly hôn bà D với ông T thống nhất giao con chung cho bà D trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục và chăm sóc cho đến khi con đủ 18 tuổi. Ông T không phải cấp dưỡng nuôi con.

Quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con; Quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con; Quyền yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con được thực hiện theo quy định của Luật hôn nhân gia đình.

Về tài sản chung và nợ chung: bà Bùi Thị Thùy D và ông Hồ Văn Anh T xác định vợ chồng không có tài sản chung và nợ chung nên không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

Về án phí: bà Bùi Thị Thùy D nhận chịu 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm được trừ vào số tiền 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Đà L, tỉnh Lâm Đ theo biên lai thu tiền số 0001983 ngày 04/04/2025. Hoàn trả cho bà D số tiền 150.000 đồng.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7,7a,7b và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đ;
- VKSND khu vực 1 – Lâm Đ
- Phòng THADS khu vực 1 – Lâm Đ;
- Dương sự;
- UBND (Phường 8 cũ) Phường Lâm V – Đà L, tỉnh Lâm Đ;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thùy V